

Số: 119/2018/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 12 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 213/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thanh V, sinh năm 1963

Địa chỉ cư trú: ấp M, xã M, huyện R, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1982

Địa chỉ cư trú: ấp S, xã R, huyện G, tỉnh Vĩnh Long

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Văn U, sinh năm 1980

Địa chỉ cư trú: ấp E, xã W, huyện Q, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị Y và anh Lý Văn U có nghĩa vụ liên đới trả bà Nguyễn Thanh V 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo phần bằng nhau, nhưng trả định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) đến khi trả xong nợ, thời gian trả bắt đầu vào ngày 01/01/2019.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thanh V có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Nguyễn Thị Y và anh Lý Văn U chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thanh V nộp toàn bộ 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà V đã nộp theo biên lai thu số 0014905 ngày 26/9/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện R, còn lại 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) trả lại bà V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong